



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETOURIST HOLDINGS

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	13 - 37



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0311273634, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 10 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 12 tháng 3 năm 2025 do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại : 1900 633649
- Fax : 028.6253 2111

Các Đơn vị trực thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Bình Dương	Tầng 1, số nhà 48, đường số 9, khu trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Chi nhánh Phan Thiết Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	Số 22 Nguyễn Đình Chiểu, phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
Chi nhánh Đà Lạt Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	Số 27/6 Hai Bà Trưng, phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại TP. Hồ Chí Minh	Số 242 – 242A Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - An Giang	Số 21A Trần Nhật Duật, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Gia Lai	18 Lê Lai, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hà Nội	Tầng 24, Tòa nhà Leadvisor, 643 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Vietourist Holdings - Hải Phòng	Phòng 402, tầng 4, Trung tâm điều hành Nhà khách Hải Quân, Số 5 Lý Tự Trọng, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Chi nhánh Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Cần Thơ	Số 120 đường Nguyễn An Ninh, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Đại lý du lịch;
- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;
- Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở);
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Kinh doanh bất động sản;
- Hoạt động phiên dịch, dịch thuật;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Ông Trần Văn Tuấn	Chủ tịch	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Thành viên	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Phan Ngọc Tuấn	Thành viên	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Thành viên	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Bà Vũ Phương Anh	Thành viên	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Trần Ngọc Hoàng	Thành viên	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Trần Văn Thế	Phó Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Nguyễn Huy Thịnh	Phó Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Nguyễn Đình Hòa	Phó Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/miễn nhiệm
Bà Trương Ngọc Hải Vân	Trưởng ban	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Bà Nguyễn Ngọc Huyền	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025
Bà Trần Thị Cường	Thành viên	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Bà Nguyễn Mạnh Toàn	Thành viên	Bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025
Ông Lê Việt Anh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Phan Ngọc Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 9 năm 2025
Ông Trần Văn Thế	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2025

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (bầu ngày 29 tháng 6 năm 2025).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Ngày 30 tháng 3 năm 2026



A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Hồ Chí Minh Head Office : 02 Trương Sơn St., Tân Sơn Hòa Ward, Hồ Chí Minh City, Vietnam
Hanoi Branch : 40 Giảng Võ St., Giảng Võ Ward, Hà Nội City, Vietnam
Central Region Branch : Lot 5TH/05A/01, Road 13, Lê Hồng Phong II Urban Area, Nam Nhì Trung Ward, Khánh Hòa Province, Vietnam
Southwest Branch : 15/13 Võ Nguyên Giáp St., Hùng Phú Ward, Cần Thơ City, Vietnam

Tel: +84 (028) 3547 2972 kltv@a-c.com.vn
Tel: +84 (024) 3736 7879 kltv.hn@a-c.com.vn
Tel: +84 (0258) 246 5151 kltv.nl@a-c.com.vn
Tel: +84 (0292) 376 4995 kltv.ct@a-c.com.vn



www.a-c.com.vn

Số: 4.0208/26/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2026, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Tây Nam Bộ

KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
A&C
CHI NHÁNH
TÂY NAM BỘ

Nguyễn Quốc Ngữ

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3089-2025-008-1

Người được ủy quyền

TP. Cần Thơ, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Phan Minh Khang

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4744-2024-008-1



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số	
			cuối năm	đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		234.655.329.462	158.230.269.930
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	13.964.880.106	13.072.413.662
1. Tiền	111		13.213.522.989	13.072.413.662
2. Các khoản tương đương tiền	112		751.357.117	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		500.000.000	7.700.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	500.000.000	7.700.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		214.044.620.906	129.127.424.157
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	63.335.476.095	63.576.799.607
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	45.188.170.834	32.393.179.792
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	6.000.000.000	5.000.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	99.520.973.977	28.157.444.758
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		5.553.271.737	6.274.894.322
1. Hàng tồn kho	141	V.7	5.553.271.737	6.274.894.322
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		592.556.713	2.055.537.789
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	355.831.241	1.642.205.391
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		236.725.472	413.332.398
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		148.833.720.540	68.872.339.223
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		2.701.000.000	14.002.584.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	2.701.000.000	14.002.584.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		53.214.278.506	39.630.226.184
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	53.214.278.506	39.630.226.184
- Nguyên giá	222		75.504.586.478	54.865.195.544
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(22.290.307.972)	(15.234.969.360)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		91.602.760.440	13.523.415.268
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	91.602.760.440	13.523.415.268
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.315.681.594	1.716.113.771
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	1.315.681.594	1.716.113.771
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		383.489.050.002	227.102.609.153



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		118.796.989.781	84.494.017.908
I. Nợ ngắn hạn	310		101.673.095.631	73.557.613.467
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	23.888.407.784	17.764.992.182
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	10.213.668.701	1.980.739.378
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	279.585.505	40.320.597
4. Phải trả người lao động	314	V.13	791.431.571	542.534.480
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	4.464.733.562	4.548.281.267
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.15	758.542.276	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	20.000.000	-
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17a	61.256.726.232	48.680.745.563
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		17.123.894.150	10.936.404.441
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.17b	17.123.894.150	10.936.404.441
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		264.692.060.221	142.608.591.245
I. Vốn chủ sở hữu	410		264.692.060.221	142.608.591.245
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.18a	240.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		240.000.000.000	120.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.18a	180.250.000	461.600.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.18a	24.511.810.221	22.146.991.245
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		22.146.991.245	22.146.991.245
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.364.818.976	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		383.489.050.002	227.102.609.153

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026



Nguyễn Thị Bích Thủy
Người lập



Nguyễn Thị Kim Yến
Kế toán trưởng



Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	200.770.768.704	181.202.188.167
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		200.770.768.704	181.202.188.167
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	175.427.250.128	162.743.781.700
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		25.343.518.576	18.458.406.467
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	492.681.806	1.987.216.601
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	5.921.905.514	4.867.140.383
Trong đó: chi phí lãi vay	23		5.905.977.664	4.852.366.173
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.2b	79.345.172	(3.074.447)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	6.018.877.711	5.396.232.464
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	11.347.339.260	13.616.203.334
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.627.423.069	(3.437.027.560)
12. Thu nhập khác	31	VI.7	3.152.499	393.436.488
13. Chi phí khác	32	VI.8	64.409.557	2.065.360.692
14. Lợi nhuận khác	40		(61.257.058)	(1.671.924.204)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.566.166.011	(5.108.951.764)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	202.555.368	317.824.652
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>2.363.610.643</u>	<u>(5.426.776.416)</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		2.363.610.643	(5.426.776.416)
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a	<u>107</u>	<u>(452)</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a	<u>107</u>	<u>(452)</u>

Nguyễn Thị Bích Thủy
Người lập

Nguyễn Thị Kim Yến
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.566.166.011	(5.108.951.764)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	7.055.338.612	5.434.860.697
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.3	(12.989.526)	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	V.2b, VI.3	(499.370.489)	(2.349.036.307)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	5.905.977.664	4.852.366.173
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		15.015.122.272	2.829.238.799
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(72.455.855.594)	(30.899.661.189)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		721.622.585	(530.746.553)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		15.292.645.474	2.175.809.997
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.686.806.327	2.087.369.095
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.14, VI.4	(5.829.198.369)	(4.909.947.897)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(31.270.309)	(644.356.175)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(45.600.127.614)	(29.892.293.923)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(20.639.390.934)	(8.673.049.482)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	20.136.577.105
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(10.100.000.000)	(13.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		16.300.000.000	300.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2b	(78.000.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	13.354.350.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	436.875.088	1.457.156.793
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(92.002.515.846)	13.575.034.416



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.18a	119.718.650.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.17	144.802.059.560	109.453.376.897
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17	(126.038.589.182)	(95.539.930.828)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<u><i>138.482.120.378</i></u>	<u><i>13.913.446.069</i></u>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		879.476.918	(2.403.813.438)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	13.072.413.662	15.476.227.100
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		12.989.526	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	<u>13.964.880.106</u>	<u>13.072.413.662</u>

Nguyễn Thị Bích Thủy
Người lậpNguyễn Thị Kim Yến
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vietourist Holdings (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đại lý du lịch, kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

5a. Danh sách công ty con được hợp nhất

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Vận tải Vietrip có trụ sở chính tại số 242 – 242A Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là vận tải hành khách đường bộ khác. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty con này là 100% (số đầu năm là 100%).

5b. Danh sách Công ty liên kết được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giải pháp Y tế Medicshare	Số 36, ngõ 44 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	48,14%	48,14%	48,14%
Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né	Số 191 Nguyễn Đình Chiểu, phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	40%	40%	40%
Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu	Bản 2, xã Đồng Kho, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Trồng rừng, chăm sóc rừng và tơm giống cây lâm nghiệp	45%	45%	45%
Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên	06 Lê Lợi, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam		45,33%	45,33%	45,33%

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. **Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất**
Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.
7. **Nhân viên**
Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 88 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 59 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chế độ kế toán áp dụng**
Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.
2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC ("Thông tư 99") hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế cho Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp ("Thông tư 200") và các Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200. Các quy định của Thông tư 99 được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Tập đoàn và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Quân Đội Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Quân Đội Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

5. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được ghi nhận theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo đó, khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các công ty liên kết được loại trừ tương ứng với phần thuộc về Tập đoàn khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là công cụ dụng cụ, chi phí sửa chữa tài sản cố định và chi phí bảo hiểm. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

Chi phí bảo hiểm

Các chi phí bảo hiểm đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ theo thời hạn bảo hiểm.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	03
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông Công ty mẹ.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ biểu quyết thông qua và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	4.711.766.949	7.027.528.438
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	8.501.756.040	6.044.885.224
Các khoản tương đương tiền - Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng (*)	751.357.117	-
Cộng	13.964.880.106	13.072.413.662

(*) Khoản tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng có giá trị ghi sổ 700.000.000 VND đã được dùng để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sài Gòn (xem thuyết minh số V.17a).

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư vào công ty liên kết. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng với lãi suất 4,3%/năm	500.000.000	500.000.000	7.700.000.000	7.700.000.000
Cộng	500.000.000	500.000.000	7.700.000.000	7.700.000.000



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2b. Đầu tư vào công ty liên kết

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Lợi nhuận phát sinh sau ngày đầu tư	Cộng	Giá gốc	Lợi nhuận phát sinh sau ngày đầu tư	Cộng
Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giải pháp Y tế Medicshare ⁽ⁱ⁾	22.000.000.000	77.813.138	22.077.813.138	-	-	-
Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né ⁽ⁱⁱ⁾	20.000.000.000	3.924.544	20.003.924.544	-	-	-
Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu ⁽ⁱⁱⁱ⁾	36.000.000.000	(349.487)	35.999.650.513	-	-	-
Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên ^(iv)	13.600.000.000	(78.627.755)	13.521.372.245	13.600.000.000	(76.584.732)	13.523.415.268
Cộng	91.600.000.000	2.760.440	91.602.760.440	13.600.000.000	(76.584.732)	13.523.415.268

- (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107378387 đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 3 năm 2016 và đăng ký thay đổi lần 7 ngày 05 tháng 02 năm 2026 do Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp, Tập đoàn đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giải pháp Y tế Medicshare với số tiền 22.000.000.000 VND, tương đương 48,14%. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn đã góp đủ vốn điều lệ vào Công ty này.
- (ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3401238044 đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 10 năm 2022 và đăng ký thay đổi lần 3 ngày 11 tháng 02 năm 2026 do Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng cấp, Tập đoàn đầu tư vào Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né với số tiền 20.000.000.000 VND, tương đương 40% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn đã góp đủ vốn điều lệ vào Công ty này.
- (iii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3401269941 đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 7 năm 2025 do Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng cấp, Tập đoàn đầu tư vào Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu với số tiền 36.000.000.000 VND, tương đương 45% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn đã góp đủ vốn điều lệ vào Công ty này.
- (iv) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5901054923 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 21 tháng 12 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai (nay là Sở Tài chính Gia Lai) cấp, Tập đoàn đầu tư vào Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên 13.600.000.000 VND, tương đương 45,33% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn đã góp đủ vốn điều lệ vào Công ty này.

Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên kết như sau:

	Giá trị phần sở hữu đầu năm	Góp vốn trong năm	Phần lãi hoặc lỗ trong năm	Giá trị phần sở hữu cuối năm
Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giải pháp Y tế Medicshare	-	22.000.000.000	77.813.138	22.077.813.138
Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né	-	20.000.000.000	3.924.544	20.003.924.544

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Giá trị phần sở hữu đầu năm</u>	<u>Góp vốn trong năm</u>	<u>Phần lãi hoặc lỗ trong năm</u>	<u>Giá trị phần sở hữu cuối năm</u>
Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu	-	36.000.000.000	(349.487)	35.999.650.513
Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên	13.523.415.268	-	(2.043.023)	13.521.372.245
Cộng	13.523.415.268	78.000.000.000	79.345.172	91.602.760.440

Tình hình hoạt động của các công ty liên kết

Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên hiện chưa đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Công ty hiện đang thực hiện dự án trồng rừng sản xuất tại xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk chưa thu hoạch. Các công ty liên kết khác đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.

Giao dịch với công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Tập đoàn với các công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giải pháp Y tế Medicshare		
Mua hàng hóa	15.000.000	-
Góp vốn bằng tiền	22.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mài Né		
Góp vốn bằng tiền	20.000.000.000	-
Ứng trước tiền cung cấp dịch vụ	6.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu		
Góp vốn bằng tiền	36.000.000.000	-
Ứng trước tiền cung cấp dịch vụ	700.000.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên		
Thoái vốn	-	34.465.980.000
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist		
Thoái vốn	-	8.100.000.000

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Tập đoàn chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần The Infinis Việt Nam	13.087.727.461	10.612.223.711
Ông Mai Văn Thống (*)	5.483.380.000	17.193.650.000
Bà Nguyễn Nữ Huệ Phương (*)	12.100.000.000	20.100.000.000
Các khách hàng khác	32.664.368.634	15.670.925.896
Cộng	<u>63.335.476.095</u>	<u>63.576.799.607</u>

(*) Phải thu tiền bán cổ phần.

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>	<i>6.700.000.000</i>	-
Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né	6.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu	700.000.000	-
<i>Trả trước cho các người bán khác</i>	<i>38.488.170.834</i>	<i>32.393.179.792</i>
Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt	6.218.359.773	6.299.119.773
Công ty TNHH Quản lý Khu nghỉ dưỡng Novela Mũi Né	9.487.081.338	8.345.516.735
Công ty Cổ phần Regal Group (tên cũ là Công ty Cổ phần Đất Xanh Miền Trung) (*)	10.849.060.000	10.849.060.000
Các nhà cung cấp khác	11.933.669.723	6.899.483.284
Cộng	<u>45.188.170.834</u>	<u>32.393.179.792</u>

(*) Khoản tiền đặt cọc giữ chỗ mua các căn boutique hotel tại dự án: Khu đô thị - Du lịch Quốc tế Regal Legend Quảng Bình "Khu đô thị Bảo Ninh 1".

5. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cho Ông Nguyễn Thanh Vũ vay với lãi suất 4,5%/năm	6.000.000.000	-
Cho Ông Nguyễn Bá Trang vay với lãi suất 6%/năm	-	5.000.000.000
Cộng	<u>6.000.000.000</u>	<u>5.000.000.000</u>



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**6. Phải thu khác****6a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu bên liên quan	929.510.579	-	-	-
Ông Trần Văn Tuấn - Tạm ứng	929.510.579	-	-	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	98.591.463.398	-	28.157.444.758	-
Tạm ứng tour	9.011.553.038	-	11.113.628.320	-
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	22.466.667	-	-	-
Tiền lãi cho vay	4.500.000	-	43.816.438	-
Các khoản ký cược, ký quỹ ngắn hạn	23.651.984.000	-	17.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Du lịch Nông nghiệp Xanh Tây Nguyên (tên cũ là Công ty Cổ phần Khách sạn Tre Xanh Gia Lai) (*)	55.368.466.324	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	10.532.493.369	-	-	-
Cộng	99.520.973.977	-	28.157.444.758	-

(*) Khoản tiền đặt cọc hợp tác kinh doanh theo hợp đồng số 0311/2025-VTD/TXGL ngày 03 tháng 11 năm 2025.

6b. Phải thu dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Các khoản ký quỹ dài hạn	2.701.000.000	-	14.002.584.000	-
Cộng	2.701.000.000	-	14.002.584.000	-

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	5.484.374.471	-	6.188.060.342	-
Hàng hóa	68.897.266	-	86.833.980	-
Cộng	5.553.271.737	-	6.274.894.322	-

8. Chi phí trả trước**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công cụ, dụng cụ	37.607.765	-	24.264.888	-
Chi phí bảo hiểm	309.474.308	-	335.762.747	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	8.749.168	-	1.282.177.756	-
Cộng	355.831.241	-	1.642.205.391	-

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**8b. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	209.533.530	163.456.127
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	1.101.801.402	1.544.046.480
Các chi phí trả trước dài hạn khác	4.346.662	8.611.164
Cộng	<u>1.315.681.594</u>	<u>1.716.113.771</u>

9. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm	73.500.000	54.791.695.544	54.865.195.544
Mua trong năm	-	20.639.390.934	20.639.390.934
Số cuối năm	<u>73.500.000</u>	<u>75.431.086.478</u>	<u>75.504.586.478</u>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	73.500.000	1.088.554.545	1.162.054.545
Chờ thanh lý	-	-	-
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	53.083.342	15.181.886.018	15.234.969.360
Khấu hao trong năm	20.416.658	7.034.921.954	7.055.338.612
Số cuối năm	<u>73.500.000</u>	<u>22.216.807.972</u>	<u>22.290.307.972</u>
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	20.416.658	39.609.809.526	39.630.226.184
Số cuối năm	<u>-</u>	<u>53.214.278.506</u>	<u>53.214.278.506</u>
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 52.175.635.532 VND đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của các Ngân hàng (xem thuyết minh số V.17a và V.17b).

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
The Infinis Pathway Inc	8.093.915.022	10.613.317.600
Infinity Tours B.V	5.359.712.459	5.359.712.459
Hunteraise Venture Lt	6.580.048.966	427.308.434
Các nhà cung cấp khác	3.854.731.337	1.364.653.689
Cộng	<u>23.888.407.784</u>	<u>17.764.992.182</u>

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Khách lẻ ứng trước tour du lịch	6.123.631.847	1.407.494.378
Công ty TNHH Du lịch và Sự kiện J Travel	467.660.386	420.000.000
Công ty TNHH Thương mại Quốc tế Hòa Phát	2.477.140.279	-
Các khách hàng khác	1.145.236.189	153.245.000
Cộng	10.213.668.701	1.980.739.378

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	67.979.849	-	67.979.849
Thuế thu nhập doanh nghiệp	27.923.264	202.555.368	(31.270.309)	199.208.323
Thuế thu nhập cá nhân	12.397.333	-	-	12.397.333
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	7.000.000	(7.000.000)	-
Cộng	40.320.597	277.535.217	(38.270.309)	279.585.505

Thuế giá trị gia tăng

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025, các Công ty trong Tập đoàn được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, các Công ty trong Tập đoàn được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các Công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm của các công ty trong Tập đoàn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Vietourist Holdings	189.730.550	310.934.702
Công ty TNHH Vận tải Vietrip	12.824.818	6.889.950
Cộng	202.555.368	317.824.652

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

Là khoản tiền lương, thưởng còn phải trả người lao động.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí tour du lịch	4.188.598.822	4.348.925.822
Chi phí lãi vay phải trả	276.134.740	199.355.445
Cộng	<u>4.464.733.562</u>	<u>4.548.281.267</u>

15. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khoản doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn khác – Tiền nhận trước cọc tour	758.542.276	-
Cộng	<u>758.542.276</u>	<u>-</u>

16. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	20.000.000	-
Cộng	<u>20.000.000</u>	<u>-</u>

17. Vay

17a. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	53.775.113.444	42.759.638.891
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	35.680.325.844	17.362.331.910
- Vay Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn	-	1.953.000.000
- Vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽ⁱ⁾	18.094.787.600	18.699.695.220
- Vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh - Phòng giao dịch quận 3	-	4.744.611.761
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh V.17b)	7.481.612.788	5.921.106.672
Cộng	<u>61.256.726.232</u>	<u>48.680.745.563</u>

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- ⁽ⁱ⁾ Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp bằng việc thế chấp tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.1 và V.9).



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (ii) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với lãi suất theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản của bên thứ ba (xem thuyết minh số VII.1a).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	42.759.638.891	129.566.059.560	-	(118.550.585.007)	53.775.113.444
Vay dài hạn đến hạn trả	5.921.106.672	-	7.481.612.788	(5.921.106.672)	7.481.612.788
Cộng	48.680.745.563	129.566.059.560	7.481.612.788	(124.471.691.679)	61.256.726.232

17b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn ngân hàng		
- Vay Ngân hàng TMCP Quân đội Chi nhánh Sài Gòn - Phòng giao dịch Kỳ Đồng ⁽ⁱ⁾	145.600.000	2.187.800.000
- Vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành ⁽ⁱⁱ⁾	16.978.294.150	8.748.604.441
Cộng	17.123.894.150	10.936.404.441

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

- (i) Khoản vay của Công ty Cổ phần Vietourist Holdings tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sài Gòn để mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay từ 48 tháng đến 56 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.9).

- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành chi tiết như sau:

Công ty mẹ: vay để mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.9).

Công ty TNHH Vận tải Vietrip: vay mua xe phục vụ hoạt động kinh doanh với lãi suất linh hoạt, lãi suất cho vay trong hạn là lãi suất ghi trên từng giấy nhận nợ, điều chỉnh hàng quý theo thông báo từ ngân hàng, thời hạn vay 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp phương tiện vận tải (xem thuyết minh số V.9).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	7.481.612.788	5.921.106.672
Trên 01 năm đến 05 năm	16.184.322.233	10.474.287.819
Trên 05 năm	939.571.917	462.116.622
Cộng	24.605.506.938	16.857.511.113

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết phát sinh của các khoản vay dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	10.936.404.441	22.954.333.325
Số tiền vay phát sinh	15.236.000.000	5.812.800.000
Số tiền vay đã trả	(1.566.897.503)	(11.909.622.212)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(7.481.612.788)	(5.921.106.672)
Số cuối năm	17.123.894.150	10.936.404.441

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

18. Vốn chủ sở hữu

18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	120.000.000.000	461.600.000	27.573.767.661	148.035.367.661
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	(5.426.776.416)	(5.426.776.416)
Số dư cuối năm trước	120.000.000.000	461.600.000	22.146.991.245	142.608.591.245
Số dư đầu năm nay	120.000.000.000	461.600.000	22.146.991.245	142.608.591.245
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền (*)	120.000.000.000	-	-	120.000.000.000
Chi phí phát hành cổ phiếu	-	(281.350.000)	-	(281.350.000)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	2.363.610.643	2.363.610.643
Điều chỉnh khác	-	-	1.208.333	1.208.333
Số dư cuối năm nay	240.000.000.000	180.250.000	24.511.810.221	264.692.060.221

(*) Trong năm, Công ty mẹ đã hoàn tất chào bán 12.000.000 cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông hiện hữu để bổ sung vốn kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-VTD ngày 06 tháng 4 năm 2024. Ngày 12 tháng 3 năm 2025 Công ty mẹ đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 16 do Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 240.000.000.000 VND.

Ngày 29 tháng 6 năm 2025 theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-VTD Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty mẹ đã thông qua phương án thay đổi mục đích sử dụng cho lần tăng vốn này. Ngày 10 tháng 7 năm 2025, Công ty mẹ đã có Thông báo số 04/2025/BC-VTD về báo cáo thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong đó, có sự thay đổi từ mục đích sử dụng vốn để mua xe phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh sang đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giải pháp Y tế Medicshare, Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né, Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu và Công ty Cổ phần Y tế RGM.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, Công ty mẹ đã có Thông báo số 01/2026/BC-VTD về báo cáo thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong đó, có sự thay đổi từ đầu tư vào Công ty Cổ phần Y tế RGM sang bổ sung vào nguồn vốn lưu động của Công ty mẹ.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ đông góp vốn	240.000.000.000	120.000.000.000
Cộng	240.000.000.000	120.000.000.000

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		Vốn điều lệ đã góp (VND)	Vốn điều lệ còn phải góp (VND)
	VND	Tỷ lệ (%)		
Cổ đông góp vốn	240.000.000.000	100	240.000.000.000	-
Cộng	240.000.000.000	100	240.000.000.000	-

18c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	24.000.000	12.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	24.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	24.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	24.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	24.000.000	12.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất**Ngoại tệ các loại**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền bao gồm 503,47 USD (số đầu năm là 61.794,66 USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	926.912.982	13.570.389.493
Doanh thu cung cấp dịch vụ	199.843.855.722	167.631.798.674
Cộng	200.770.768.704	181.202.188.167

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan**

Ngoài giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty liên kết.

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	748.478.012	11.947.554.142
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	174.678.772.116	150.796.227.558
Cộng	<u>175.427.250.128</u>	<u>162.743.781.700</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	191.141.755	153.594.519
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	4.163.040	7.103.360
Lãi tiền cho vay	228.883.562	285.583.562
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	36.354.923	9.136.044
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	12.989.526	-
Chiết khấu thanh toán	19.149.000	-
Lãi thanh lý các khoản đầu tư dài hạn khác	-	1.531.799.116
Cộng	<u>492.681.806</u>	<u>1.987.216.601</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	5.905.977.664	4.852.366.173
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	15.927.850	14.774.210
Cộng	<u>5.921.905.514</u>	<u>4.867.140.383</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	3.660.759.681	4.768.053.878
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	185.333.378	141.950.028
Chi phí khấu hao tài sản cố định	71.427.348	53.570.511
Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	16.550.000
Các chi phí khác	2.101.357.304	416.108.047
Cộng	<u>6.018.877.711</u>	<u>5.396.232.464</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.788.979.579	2.950.921.907
Chi phí vật liệu quản lý	507.787.283	159.403.072
Chi phí khấu hao tài sản cố định	441.047.437	337.464.486
Thuế, phí và lệ phí	7.000.000	6.787.437
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.007.456.388	6.627.021.881
Các chi phí khác	3.595.068.573	3.534.604.551
Cộng	<u>11.347.339.260</u>	<u>13.616.203.334</u>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**7. Thu nhập khác**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	381.133.557
Thu nhập khác	3.152.499	12.302.931
Cộng	<u>3.152.499</u>	<u>393.436.488</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt do vi phạm hợp đồng	-	1.820.000.000
Thuế bị phạt, bị truy thu	6.893.561	179.423.748
Chi phí khác	57.515.996	65.936.944
Cộng	<u>64.409.557</u>	<u>2.065.360.692</u>

9. Lãi trên cổ phiếu**9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông Công ty mẹ	2.363.610.643	(5.426.776.416)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.363.610.643	(5.426.776.416)
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	22.063.162	12.000.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>107</u>	<u>(452)</u>

Số lượng cổ phiếu phổ thông sử dụng để tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	12.000.000	12.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong năm	10.063.162	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>22.063.162</u>	<u>12.000.000</u>

9b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	8.095.645.422	990.513.821
Chi phí nhân công	9.119.377.910	9.631.932.569
Chi phí khấu hao tài sản cố định	7.055.338.612	5.434.860.697
Chi phí dịch vụ mua ngoài	197.812.194.845	149.126.000.023
Chi phí khác	5.715.358.339	3.950.712.598
Cộng	<u>227.797.915.128</u>	<u>169.134.019.708</u>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Giao dịch khác trong năm chỉ có giao dịch về chi tạm ứng cho Chủ tịch Hội đồng quản trị với số tiền là 7.180.593.527 VND (năm trước không có giao dịch phát sinh).

Cam kết bảo lãnh

Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị đã dùng bất động sản thuộc sở hữu của mình để bảo đảm cho các khoản vay của Công ty mẹ tại Ngân hàng TMCP Tiên phong - Chi nhánh Bến Thành (xem thuyết minh số V.17a).

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.6a.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát của Công ty mẹ:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Trần Văn Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị	161.178.566	155.381.700
Ông Nguyễn Huy Thịnh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025)	12.000.000	18.000.000
Ông Nguyễn Đình Hòa - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025)	12.000.000	18.000.000
Ông Nguyễn Dương Trung Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	154.747.100	167.337.163
Ông Trần Văn Thế - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025)	12.000.000	24.000.000
Ông Phan Ngọc Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	143.424.500	156.641.700
Bà Lưu Đức Hạnh - Thành viên Hội đồng quản trị (Miễn nhiệm ngày 06 tháng 4 năm 2024)	-	6.000.000
Ông Nguyễn Mạnh Huỳnh - Thành viên Hội đồng quản trị	12.000.000	30.000.000

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
kiêm Phó Tổng Giám đốc		
Bà Vũ Phương Anh - Thành viên Hội đồng quản trị	12.000.000	-
Ông Trần Ngọc Hoàng - Thành viên Hội đồng quản trị	12.000.000	-
Bà Nguyễn Ngọc Huyền - Trưởng Ban kiểm soát (Miễn nhiệm ngày 29 tháng 6 năm 2025)	72.604.262	72.604.262
Bà Trương Ngọc Hải Vân - Trưởng Ban kiểm soát	-	-
Bà Trần Thị Cường - Thành viên Ban kiểm soát	-	-
Bà Nguyễn Mạnh Toàn - Thành viên Ban kiểm soát	-	-
Ông Lê Việt Anh - Thành viên Ban kiểm soát	-	-
Cộng	<u>603.954.428</u>	<u>647.964.825</u>

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giải pháp Y tế Medicshare	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Nhà hàng Việt Mũi Né	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Retreat & Wellness La Ngâu	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Xã hội Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Lữ hành Vietourist	Công ty liên kết trước ngày 25 tháng 12 năm 2024
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây Nguyên	Công ty liên kết trước ngày 25 tháng 12 năm 2024

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Tập đoàn không phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác.

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận do Tập đoàn công bố. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.4.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Hoạt động kinh doanh của Tập đoàn phát sinh bao gồm bán hàng, kinh doanh dịch vụ du lịch trong nước và quốc tế.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS

Địa chỉ: 386/71C Lê Văn Sỹ, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng như sau:

	Năm nay	Năm trước
Nước ngoài	114.522.144.382	110.894.474.172
Trong nước	86.248.624.322	70.307.713.995
Cộng	200.770.768.704	181.202.188.167

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Nguyễn Thị Bích Thủy
Người lập

Nguyễn Thị Kim Yến
Kế toán trưởng

Trần Văn Tuấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị

